

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường Tiểu học Hữu Nghị
Giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025

Phần thứ nhất: CĂN CỨ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2009 (Luật số 44/2009/QH12, ban hành ngày 25/11/2009);
- Nghị quyết 37/2004/QH11 của Quốc hội nghị quyết về giáo dục;
- Văn kiện đại hội XI, XII của Đảng cộng sản Việt Nam;
- Chỉ thị 40/2004/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban chấp hành Trung ương về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục;
- Nghị quyết số 29 –NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- Chỉ thị 18/2001/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách xây dựng đội ngũ nhà giáo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/05/2008 của chính Phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020”;
- Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 9/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW;
- Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Căn cứ Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học; Căn cứ Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

ban hành Sửa đổi, bổ sung Điều 40; Bổ sung Điều 40A của Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT Điều lệ trường Tiểu học.

- Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 05/3/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị trung ương 8 khóa XI; Kế hoạch số 3226/KH-UBND ngày 13/6/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/8/2013 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị trung ương 8 khóa XI;

- Chỉ thị số 25- CT/TU ngày 28/2/2014 của tỉnh ủy Quảng Ninh về việc “triển khai thực hiện kết luận 64- KL/TW ngày 28/5/2013 của ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XI và Nghị quyết số 10 – NQ/TU ngày 5/12/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nội dung “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tinh giản bộ máy, biên chế”;

- Quyết định số 34-QĐ/TU ngày 20/3/2015 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về Phê duyệt Đề án đổi phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tinh giản bộ máy biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương đảng “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Đảng và Nhà nước ta khẳng định giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, là chìa khoá mở cửa đi vào tương lai giáo dục giữ vai trò nòng cốt trong sự nghiệp “Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”. Bởi vậy việc xác định rõ vai trò, vị trí, trách nhiệm các căn cứ để xây dựng các kế hoạch, chiến lược phát triển giáo dục một cách phù hợp, có tầm nhìn xa là việc làm cần thiết.

Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 – 2020, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian, nguồn nhân lực và giải pháp phát triển GD&ĐT của địa phương và nhà trường giai đoạn 2015- 2020, có dự báo đến năm 2025. Đây là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025. Tiếp tục phấn đấu xây dựng nhà trường trở thành địa chỉ giáo dục uy tín, chất lượng của Thành phố.

Phần thứ hai: TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học Hữu Nghị, thành phố Hạ Long được thành lập ngày 01/10/2010 theo quyết định số 181/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân thành phố Hạ Long, trên cơ sở tách khỏi song ngữ tiếng Pháp từ trường Tiểu học Trần Hưng Đạo và tiếp quản toàn bộ cơ sở vật chất của trường THCS Trọng Điểm thành phố Hạ Long. Tính đến thời điểm này trường tiểu học Hữu Nghị là trường song ngữ duy nhất tại Quảng Ninh. Trường nằm trên địa bàn khu 1A, phường Cao Thắng.

Đây là điểm giáp ranh với các phường Trần Hưng Đạo, Cao Xanh, Yết Kiêu là những phường đông dân của thành phố.

10 năm sau ngày thành lập, nhà trường đã nhanh chóng khắc phục khó khăn từng bước phát triển vững mạnh. Nhà trường kế thừa và phát huy tốt truyền thống dạy và học của chương trình song ngữ tiếng Pháp tại Quảng Ninh hơn 20 năm qua. Ban giám hiệu vận dụng đổi mới công tác quản lý một cách khoa học và hiệu quả. Nhà trường đã thực hiện tốt phong trào thi đua "Quản lý tốt, dạy tốt, học tốt" thực sự là một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh trong thành phố.

1. Về đội ngũ

Nhân sự	Số lượng	Đăng viên		Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%			SL	%	SL	%
Ban giám hiệu	03	03	100	03		03	100	03	100
GV	Tổ 1,2,3	07	04	50	07	07	08	100	100
	Tổ 4,5	06	04	66	06	06	08	100	100
	Tổ Tiếng Pháp	06	03	50	06	06	09	100	100
Tổng GV	19	11	28	19		19	100	100	100
Nhân viên	03	0	0	03		03	100	100	100
Tổng	25	13	52	25		25	100	25	25

* Nhân viên hợp đồng trường (nấu ăn, bảo vệ, lao công): 11 người

2. Về học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số HS	Đội viên	Dân tộc	Con Thương binh	Hộ nghèo	Khuyết tật học hoà nhập	2 buổi/ngày	Bán trú
1	02	80	0	0	0	0	0	80	80
2	02	78	0	0	0	0	0	78	78
3	02	82	0	2	0	0	0	82	82
4	02	79	41	2	0	0	0	79	79
5	02	78	76	0	0	0	0	78	78
Tổng	10	397	117	4	0	0	0	397	397

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

a. Phòng học

Toàn trường có 13 phòng học với 10 lớp, 3 phòng học bộ môn (1 phòng tin học, 1 phòng nghệ thuật, 1 phòng ngoại ngữ) diện tích phòng học 50m², đạt tỷ lệ 1.4m²/học sinh.

Phòng học có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh. Tổng số bàn ghế cho học sinh là 203 bộ; bàn ghế giáo viên đảm bảo 1 bộ/ phòng học; 13/13 phòng học có bảng chống lóa, tuy nhiên một số bảng do sử dụng lâu nên bị lóa và mờ.

Các lớp học đảm bảo đầy đủ về không gian, ánh sáng, có đủ các trang thiết bị điện, quạt, tủ đựng đồ dùng học tập, đồ dùng bán trú. Tất cả các phòng đều được trang trí khẩu hiệu theo qui định và đảm bảo thẩm mỹ, có hệ thống rèm che ánh sáng khi học sinh ngủ tại trường. Cơ sở vật chất các phòng học, phòng chức năng tương đối đầy đủ, CMHS luôn quan tâm, giúp đỡ ủng hộ trang bị cho các lớp một số trang thiết bị phục vụ tốt nhất cho công tác giảng dạy của giáo viên, việc học tập và sinh hoạt bán trú của học sinh tại trường như máy chiếu, điều hòa, rèm, một số cơ sở vật chất bán trú.

b. Phòng chức năng

Nhà trường có 1 thư viện đạt chuẩn, 1 phòng y tế, 1 phòng kế toán thủ quỹ, 1 phòng Đội, 1 phòng Ban giám hiệu, 1 phòng thiết bị + phòng chờ giáo viên, 1 phòng họp giáo viên.

Nhà trường có 1 bếp ăn bán trú, có 2 khu nhà vệ sinh cho học sinh, 1 khu nhà cho giáo viên, nam riêng, nữ riêng, 1 nhà để xe đảm bảo theo quy định.

* Một số khó khăn:

- Cơ sở vật chất chung của nhà trường ngày càng xuống cấp như hệ thống các cửa mỗi một, bàn ghế phòng tin học thiếu, phòng thư viện thiếu bàn ghế cho học sinh và giáo viên đọc sách. Thiếu phòng học để mở thêm lớp, thiếu các phòng chức năng của CBGV-NV để cho nhà trường hoạt động.

- Nhà trường không có Hội trường hoặc nhà đa năng đủ rộng để tổ chức các hoạt động lớn. Do vậy mọi hoạt động của nhà trường phải tổ chức ngoài sân trường phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết và hàng năm phải mất một lượng kinh phí không nhỏ để thuê mái che.

c. Thiết bị dạy học:

- Đảm bảo mỗi giáo viên có 1 bộ sách giáo khoa, sách giáo viên giảng dạy, có đầy đủ các đồ dùng dạy học theo quy định và 1 số đồ dùng dạy học của giáo viên tự làm hàng năm. Có đủ bàn ghế học sinh gồm 203 bộ bàn ghế bán trú 2 chỗ ngồi.

- Các loại máy văn phòng: Máy vi tính 24, Máy in: 03, Máy chiếu vật thể: 12, Màn chiếu: 12, Ti vi: 01, Video/đầu đĩa: 01, Loa máy: 02, Cátset: 8, Máy pho

tô: 01; Sách giáo viên, sách giáo viên có đủ cho mỗi giáo viên 01 bộ. Các phòng dạy học, phòng làm việc đều được nối mạng Internet.

4. Điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức

1. Điểm mạnh.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp uỷ đảng chính quyền địa phương, các cấp lãnh đạo thành phố, tỉnh, sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long, Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh.

- Được sự ủng hộ, đồng thuận cao của cha mẹ học sinh nhà trường, các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn.

- Tập thể nhà trường đoàn kết. Đội ngũ CB-GV, NV trẻ năng động, ham học hỏi, say mê, tận tụy trong công việc, luôn hết lòng quan tâm dạy dỗ, tận tình chăm sóc học sinh.

- Học sinh được tuyển chọn trong toàn thành phố nên nhìn chung các em ngoan ngoãn, có ý thức trong học tập và rèn luyện, tích cực, tự tin mạnh dạn trong học tập cũng như các hoạt động khác. Cha mẹ học sinh luôn quan tâm chăm lo đến việc học tập của học sinh nên nhìn chung các em đều có kết quả cao trong học tập.

2. Điểm yếu.

- Trường mới thành lập nên còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, đồ dùng phương tiện dạy học, nhiều hạng mục cơ sở vật chất đã hư hỏng, xuống cấp do sử dụng quá lâu. Hiện nay nguồn ngân sách hạn hẹp rất khó khăn cho nhà trường thực hiện công tác bổ sung đồ dùng dạy học, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất.

- Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, chịu khó học hỏi song chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý. Đội ngũ giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong bồi dưỡng học sinh theo nhóm đối tượng.

- Học sinh của nhà trường đến từ các phường trong thành phố Hạ Long nên không tập trung trên cùng địa bàn dân cư. Có em nhà cách trường đến 15km, điều này đã ảnh hưởng đến việc học tập, hoạt động ngoài giờ của học sinh.

- Một số học sinh không theo được chương trình song ngữ, do điều kiện gia đình nên xin chuyển trường, do vậy khó khăn cho công tác duy trì sĩ số của nhà trường.

- Diện tích nhà trường hẹp nên rất khó khăn trong việc phát triển thêm số lớp, các phòng học chức năng, sân chơi, sân tập thể dục, tổ chức các hoạt động tập thể của nhà trường.

3. Thời cơ.

- Đảng, Nhà nước và Ngành GD&ĐT có các văn bản pháp lý quan tâm chỉ đạo về công tác giáo dục. Phương thức quản lý giáo dục lấy cơ sở làm trung tâm, cùng với cơ chế tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự và tài chính giúp cho nhà quản lý tự chủ, năng động, có trách nhiệm trong việc xây dựng hướng phát triển nhà trường. Tận dụng tính đổi mới và sáng tạo của cơ sở giáo dục cộng với thực hiện quyền tập trung dân chủ là động lực quan trọng giúp cho cơ sở giáo dục có một sức mạnh vượt trội để phát triển nhà trường.

- Bên cạnh đó, nhà trường nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, sự đồng lòng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ giáo viên được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao (100%).

4. Thách thức.

- Số lượng giáo viên Tiếng Pháp thiếu để đảm bảo giảng dạy chương trình song ngữ.

- Nâng cao chất lượng giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được nhu cầu đổi mới giáo dục liên tục được nâng cao, đòi hỏi ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Giáo dục học sinh không chỉ phụ thuộc vào nhà trường mà còn là trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

5. Xác định vấn đề ưu tiên.

- Xin bổ sung giáo viên cho năm học này và những năm học tiếp theo.

- Nâng cao chất lượng bộ máy cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ giáo viên có đủ khả năng thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi HS.

- Chất lượng giáo dục HS có chuyển biến toàn diện, đặc biệt là rèn luyện kỹ năng sống để phát triển năng lực con người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

Phần thứ ba: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

GIAI ĐOẠN 2015-2020

I. Phương châm, tầm nhìn, sứ mệnh nhà trường

1. Phương châm: “Kỷ cương - Chất lượng - Năng động –Hội nhập”.

2. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị của nhà trường:

2.1. Tầm nhìn:

- Trường Tiểu học Hữu Nghị hướng đến mục tiêu xây dựng trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà

trường theo hướng “*Trường học Hội nhập – Ngôi trường thân thiện chấp cánh ước mơ tuổi thơ*” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập được phụ huynh, học sinh tin cậy. Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

2.2. Sứ mệnh:

- Xây dựng nhà trường chuẩn mực, có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt.

2.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường:

- **Tinh thần đoàn kết:** Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung.

- **Tinh thần trách nhiệm:** Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy và học.

- **Tính trung thực:** Đề cao giá trị lòng tự trọng, tính trung thực và ý thức cộng đồng của học sinh, trên nền tảng phẩm chất, tư cách, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- **Sự hợp tác:** Đề cao quan hệ mật thiết giữa nhà trường và phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh. Đề cao tinh thần hợp tác với các trường bạn trong Thành phố .

- **Lòng nhân ái:** Nuôi dưỡng những tâm hồn biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ và giàu lòng nhân ái.

- **Chủ động:** Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- **Sáng tạo:** Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới trong tổ chức, quản lý và các hoạt động dạy học.

III. Mục tiêu.

1. Mục tiêu chung:

- Phát triển nhà trường theo mô hình “*Trường học Hội nhập – Ngôi trường thân thiện chấp cánh ước mơ tuổi thơ*” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đổi mới dạy học: đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Phát triển đội ngũ: tăng dần tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp, tiến tới 100% giáo viên giảng dạy là giáo viên dạy giỏi các cấp; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị trường học: đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học và ngày càng hiện đại hơn.

- Nguồn lực tài chính: nguồn ngân sách nhà nước cấp đảm bảo các hoạt động giáo dục nhà trường, phát huy tối đa nguồn lực XHH để phát triển cơ sở vật chất nhà trường.

- Nguồn lực thông tin: phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

- Quan hệ xã hội: xây dựng mối quan hệ xã hội “gia đình - nhà trường - xã hội” ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn. Tạo được sự tin tưởng, tin cậy của nhân dân, xã hội đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Lãnh đạo và quản lý: đổi mới phong cách, tác phong, phương pháp lãnh đạo theo hướng hiệu quả, thiết thực và vì sự phát triển nhà trường; xây dựng khối đại đoàn kết trong tập thể sư phạm; đẩy mạnh công tác tham mưu với cấp trên để phát triển nhà trường theo đúng định hướng.

3. Chỉ tiêu cụ thể

1. Quy mô trường lớp

Năm học	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2015-2016	2	80	2	78	2	82	2	79	2	78	10	397
2016-2017	2	77	2	86	2	86	2	69	2	80	10	398
2017-2018	3	105	2	77	2	78	2	82	2	79	11	421
2018-2019	3	105	3	105	2	77	2	78	2	82	12	447
2019-2020	3	105	3	105	3	105	2	77	2	78	13	470

*Đánh giá: Số học sinh, phát triển năm sau tăng cao hơn năm trước.

2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý và nhân viên: đủ theo hạng trường và trường đặc thù dạy song ngữ.

- Giáo viên: 5 năm tới sẽ thiếu 3 giáo viên Tiếng Pháp.

3. Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2015-2020.

- Cải tạo xây dựng thêm phòng học và các phòng chức năng

- Đầu tư trang thiết bị dạy học, phòng học thông minh giai đoạn 2.

Tích cực tham mưu với cấp có thẩm quyền cho phép xã hội hóa giáo dục. Xây dựng nhà trường từng bước theo hướng hiện đại hóa, duy trì và nâng cao các tiêu chí của Trường chuẩn quốc gia. Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí Xanh- Sạch - Đẹp – An toàn..

4. Nhu cầu về nguồn tài chính

Bổ sung nhu cầu nguồn tài chính rất cần để mua sắm trang thiết bị dạy học và cải tạo cảnh quan nhà trường.

5. Chỉ tiêu khác

5.1 Tập thể nhà trường

- Trong nhiệm kỳ 5 năm, đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và tập thể Lao động Xuất sắc. Các đoàn thể trong nhà trường hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ các năm học: Công đoàn vững mạnh; Liên Đội vững mạnh

- Phấn đấu trường đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 2.

5.2 Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Trình độ đào tạo: Phấn đấu 100% giáo viên có trình độ đào tạo từ Đại học trở lên vào năm 2023, trong đó 20% có trình độ thạc sĩ. 30% cán bộ quản lý được bồi dưỡng lý luận chính trị trình độ trung cấp lý luận trở lên; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; Có chứng chỉ Ngoại ngữ và tin học.

- Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại khá trở lên.

- Đến năm 2018, 100% cán bộ, giáo viên nhân viên sử dụng thành thạo vi tính, quản lý bằng các phần mềm, báo cáo thông tin qua mạng điện tử nhanh chóng chính xác, biết giao tiếp tiếng anh đơn giản.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp (trong đó Xuất sắc đạt từ 30% - 40%) hàng năm.

- Trên 70% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường hàng năm

- Trên 35% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố trong các năm thành phố tổ chức.

- Từ 1-2 giáo viên đạt GV giỏi cấp tỉnh trong các năm sở GD&ĐT tổ chức.

- Trên 95% CB,GV,NV đạt Lao động Tiên tiến, tỷ lệ đạt CSTĐ cấp TP đạt số lượng đúng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng hiện hành.

- Tư tưởng, đạo đức, chính trị: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành đúng Chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm việc đúng pháp luật. 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo; ứng xử văn hóa, văn minh lịch sự, thực hiện nghiêm túc kỉ luật, kỉ cương của đơn vị. Xây dựng tập thể cán bộ

giáo viên, nhân viên thành khối đoàn kết, thống nhất, vững mạnh, không có đơn thư khiếu kiện.

2.3. Học sinh

- Cùng với các trường trong toàn thành phố duy trì huy động 100% số học sinh ra lớp đúng độ tuổi. Phấn đấu 100% số học sinh hoàn thành CTTH.

- Trên 98% học sinh có năng lực và phẩm chất được đánh giá ở mức Đạt trở lên, có kỹ năng sống khá tốt, trên 98% số học sinh được lên lớp.

- Tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, các hội thi học sinh giỏi các cấp đạt giải cao cấp thành phố, cấp tỉnh và cấp quốc gia.

IV. Các giải pháp chiến lược.

1. Các giải pháp cơ bản

- Duy trì nề nếp giảng dạy, học tập và giữ vững ổn định các hoạt động của từng tổ công tác, bộ phận trong nhà trường. Duy trì sự gắn kết đồng thuận giữa cấp trên và cấp dưới, với phụ huynh và các đoàn thể trong xã hội. Đề cao tinh thần đoàn kết nội bộ, đặc biệt chú trọng sự đoàn kết trong Ban giám hiệu nhà trường, tôn trọng cấp dưới, sử dụng đúng nhân lực, tài lực nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp để phát huy nội lực xây dựng tập thể sư phạm nhà trường thân thiện, nhân văn cùng với thương hiệu chất lượng giáo dục cao.

- Quản lý nhà trường theo chỉ đạo bằng văn bản pháp lý của nhà nước. Học tập, tìm tòi và đổi mới quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và xu thế phát triển của xã hội, nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Học tập, nghiên cứu thực hiện đúng công tác thu chi tài chính. Quan tâm, chăm lo sức khỏe và quyền lợi chính đáng cho đội ngũ, nâng cao đời sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Vận dụng tích cực công nghệ thông tin vào công tác quản lý hiệu quả.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Nhóm phát triển hoạt động giáo dục.

2.1.1 Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, phong cách nhà giáo; nâng cao nhận thức đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về tầm quan trọng và nhiệm vụ thực hiện công tác giáo dục đáp ứng với xu thế phát triển của xã hội.

- Tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân về vị trí vai trò nhiệm vụ của nhà giáo đối với mục tiêu phát triển giáo dục của nhà trường, đáp ứng sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, thành phố Hạ Long. Triển khai phổ biến các văn bản Chỉ thị nghị quyết của Bộ GD-ĐT, công văn của Sở GD-ĐT Quảng Ninh và phòng GD-ĐT thành phố Hạ Long; văn bản chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền

địa phương, Thành phố, Tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập trao đổi vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng để thẩm nhàn những văn bản chỉ đạo. Qua những đợt tập huấn, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia viết các bài thu hoạch và vận dụng thực hiện trong công tác của mình sao cho đạt hiệu quả cao. Mỗi giáo viên cần đổi mới tư duy giáo dục, tăng cường phương pháp giáo dục tích cực, động viên khuyến khích các em tiến bộ, coi trọng những kết quả học tập của các em, thường xuyên uốn nắn, rèn ý thức đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Hàng năm kí cam kết việc thực hiện nghiêm túc kỉ cương nhà trường. Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên qua các tiêu chí thi đua cụ thể được thống nhất xây dựng thông qua hội nghị viên chức hàng năm.

Cán bộ, giáo viên chủ động tự bồi dưỡng kiến thức, tiếp cận nhanh và đồng thuận quyết tâm cao trong việc giảng dạy nâng cao chất lượng khi thực hiện chương trình sách giáo khoa mới.

2.1.2. Chủ động sáng tạo trong công tác quản lý nhà trường, hội nhập nhanh hiệu quả trong sự đổi mới của Ngành Giáo dục và sự phát triển xã hội; nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị

1/ Quản lý nhà trường theo đúng văn bản pháp luật hiện hành

Đổi mới công tác quản lý chính là BGH nhà trường phải chỉ đạo điều hành các hoạt động nhà trường đúng pháp luật. Để thực hiện tốt các văn bản pháp luật trước hết lãnh đạo nhà trường phải nghiên cứu và hiểu đúng các văn bản liên quan đến công tác quản lý nhà trường và vận dụng linh hoạt phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Tập huấn cho các thành viên trong nhà trường hiểu biết về các văn bản pháp luật, hoàn thiện hệ thống các nội quy, quy chế, quy định về mọi hoạt động trong nhà trường theo các văn bản quy định của nhà nước, mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất và gửi công khai trên hòm thư của trường.

2/ Đổi mới tư duy quản lí nhằm đưa nhà trường có tầm nhìn, sứ mệnh và thương hiệu chất lượng giáo dục hiệu quả

Lãnh đạo nhà trường cần chủ động xây dựng kế hoạch chiến lược, tầm nhìn của nhà trường, chuẩn bị tâm thế cho mọi thành viên trong trường hiểu và cùng thực hiện sự thay đổi đó. Trước hết lãnh đạo cần xác định được những yêu cầu của xã hội đối với giáo dục tiểu học và những nhu cầu của chính các thành viên trong trường xem họ mong muốn như thế nào về trường của mình và về việc dạy học. Phân tích tình hình đội ngũ giáo viên (chất lượng đội ngũ, nhận thức của họ về nâng cao chất lượng giáo dục thái độ của họ trước yêu cầu này). Tình hình học

sinh (chất lượng, tính tích cực, tâm thế tham gia vào các hoạt động học tập...). CSVC, thiết bị phục vụ dạy học, những điều kiện cơ bản để tiến hành dạy học. Tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của mọi người (kể cả học sinh và phụ huynh học sinh) một cách nghiêm túc và thấu hiểu để xác định yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Xác định mục tiêu cụ thể cho các bước lập kế hoạch, chỉ đạo triển khai thực hiện, kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm các hoạt động của nhà trường.

3/ Tiếp tục tăng cường dạy học ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống cho học sinh; duy trì và nâng cao hiệu quả quản lý bằng các thiết bị phần mềm hiện đại

Tham mưu với cấp lãnh đạo tăng cường đưa việc dạy ngoại ngữ có yếu tố người nước ngoài, tin học, kỹ năng sống cho học sinh theo đề án đã được cấp trên phê duyệt. Thường xuyên kiểm soát chất lượng dạy học. Tăng cường dự giờ, góp ý trao đổi để có biện pháp dạy học tích cực hiệu quả hơn.

Tổ chức các hội thi nhằm phát hiện những học sinh tài năng, góp phần nâng cao phong trào học tập của các em.

Tuyên truyền trong phụ huynh những lợi ích của việc học tập ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống để cùng cho học sinh tham gia học tập và phối hợp với nhà trường hướng dẫn các em học tập tốt hơn.

Luôn học hỏi sử dụng quản lý nhà trường bằng các phần mềm, thông tin báo cáo kịp thời bằng thiết bị hiện đại đạt hiệu quả cao trong việc quản lý điều hành thực hiện công việc.

2.2. Nhóm phát triển đội ngũ, học sinh

2.2.1 Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Phân công giáo viên, nhân viên cần đảm bảo tính công bằng, đảm bảo chế độ lao động và tâm sinh lý của học sinh ở từng khối lớp. Tăng cường phối hợp với phụ huynh, lắng nghe phụ huynh, nhân viên nhà trường góp ý để điều chỉnh các biện pháp quản lý cho phù hợp. Tổ chức nhiều hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua với quy mô lớn, lập kế hoạch chuẩn bị lâu dài để tuyên truyền sâu rộng số lượng học sinh cùng phấn đấu học tập, tham gia đạt kết quả cao.

- Đối với giáo viên trẻ chưa có kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm và dạy học, nhà trường bồi dưỡng giáo viên ngay từ đầu năm học, tổ chức các chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp. Phân công giáo viên trong một khối có nhiều trình độ nghiệp vụ và lứa tuổi khác nhau để cùng giúp đỡ, bồi dưỡng về chuyên môn cũng như cách ứng xử với phụ huynh và đồng nghiệp, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thân thiện, nhân ái và có trách nhiệm cao với sự nghiệp giáo dục. Hiệu phó nhà trường bồi dưỡng chuyên môn, thường xuyên kiểm tra đánh giá khuyến khích động viên giáo viên tăng cường ý thức tự học, tự bồi dưỡng, đảm bảo tiến bộ trong công tác đáp ứng thực hiện tốt công tác giáo dục. Tích cực bồi dưỡng

giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh đạt, đạt chỉ tiêu đề ra.

- Với tình hình nhà trường khó khăn trong việc thiếu giáo viên giảng dạy, thiếu trang thiết bị dạy học hiện đại về công nghệ thông tin, nhà trường tích cực tham mưu với UBND thành phố Hạ Long bổ sung giáo viên, đầu tư trang thiết bị cho nhà trường. Đồng thời Hiệu trưởng nhà trường chủ động phân công giáo viên sắp xếp phòng học sao cho vẫn đảm bảo dạy đủ số tiết theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, khung cảnh nhà trường và nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy học cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy cho học sinh bằng tất cả sự tâm huyết của mình. Vì thế Hiệu trưởng nhà trường cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy những thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong công tác phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi;

có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

2.2.2 Quản lý học sinh

- Quản lý học sinh đảm bảo an toàn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu hiện nay. Với xã hội phát triển kèm theo các hệ lụy về tệ nạn và những tác động gây nguy hại cho các em. Nhà trường cần chủ động xây dựng tất cả các phương án đảm bảo an toàn cho học sinh về phòng tránh ngộ độc thực phẩm, đảm bảo đủ dinh dưỡng chăm sóc học sinh bán trú; phòng tránh dịch bệnh đó là thường xuyên tuyên truyền nguy cơ bệnh dịch, vệ sinh trường lớp sạch sẽ để ngăn ngừa bệnh dịch. Chú trọng cơ sở vật chất đảm bảo an toàn không gây tai nạn thương tích, quan sát đề nghị xây dựng bổ sung nâng cao lan can, tay vịn cầu thang, quản lý chặt chẽ hàng ngày khu vệ sinh, những nơi ngõ ngách trong trường phòng tránh học sinh bị xâm hại, tăng cường dạy kỹ năng sống cho học sinh để biết phòng ngừa, bảo vệ bản thân an toàn.

- Vận dụng các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng sự hài lòng của phụ huynh là điều kiện để nhà trường tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng đáp ứng các yêu cầu trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Pháp cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

2.3 Nhóm quản lý theo cơ chế công khai, dân chủ

- Quản lý nhà trường đảm bảo khoa học, minh bạch, dân chủ, an toàn, điều hành nhà trường hoạt động hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy các nhân viên tự nguyện cống hiến năng lực xây dựng nhà trường vững mạnh.

- Quản lý chỉ đạo bằng văn bản cụ thể, có thời gian cho nhân viên nghiên cứu thực hiện tốt. Đề cao tính dân chủ công bằng trong việc triển khai giải quyết công việc. Khen thưởng, uốn nắn kịp thời để các nhân viên khâm phục, có động lực phát huy hoặc sửa chữa để tiếp tục cống hiến cho nhà trường.

- Các khoản thu chi đều minh bạch, xây dựng kế hoạch chi tiết thỏa thuận, quyết toán công khai với phụ huynh để đảm bảo tính dân chủ. Các khoản thu chi đều được báo cáo qua hệ thống sổ sách, báo cáo qua hệ thống kho bạc tài chính, thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính.

- Việc quản lý sử dụng tài sản trong nhà trường cần thực hiện công khai, minh bạch. Tất cả các đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính, kế toán đơn vị thực hiện các bước theo quy trình, trình tự mua sắm, thanh lý, ghi tăng, ghi giảm tài sản cố định.. kiểm kê, kê khai tài sản để nắm bắt được tình hình thực tế của tài sản. Công khai cả dự toán, hình thức mua, giá trị mua...; không chỉ được tiến hành theo định kỳ mà phải làm thường xuyên tránh trường hợp lãng phí, gây thất thoát. Yêu cầu thực hiện đúng các quy định, quy chế đã ban hành như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản. Sử dụng điện, nước: Hết giờ làm việc phòng và cá nhân phải đảm bảo ngắt hết điện sáng và các thiết bị điện không sử dụng, nếu gây lãng phí. Tổ chức tốt việc xây dựng và thực hiện những định hướng đổi mới cơ chế quản lý tài sản công nhằm vừa thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công, vừa thực hiện khai thác cao nhất hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Nhà trường cần thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ giám sát của hội đồng trường; thanh tra nhân dân, các tổ chức trong ngoài nhà trường; phối hợp thường xuyên chặt chẽ với phụ huynh học sinh; đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ trường học; coi trọng công tác tiếp dân, ứng xử văn hóa với phụ huynh, học sinh, giữa các đồng nghiệp, giữa thầy và trò tạo thành một tập thể làm việc gương mẫu, phát huy tinh thần ý thức tự giác cao của các thành viên trong nhà trường, cùng xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh.

2.4. Nhóm mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kĩ thuật

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh - sạch - đẹp thể hiện môi trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2.5. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính:

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện CMHS.

2.6. Phát triển và quảng bá thương hiệu

- Thực hiện tốt Website nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị diễn đàn...

- Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của ngành và của cộng đồng.

- Xây dựng sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập sự tín nhiệm đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống của nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng phát triển của nhà trường.

Phần thứ tư: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch.

- Kế hoạch phát triển giáo dục trường Tiểu học Hữu Nghị giai đoạn 2015 - 2020 được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức của nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân liên quan đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch tại bảng tin trường.

2. Xây dựng lộ trình.

*** Giai đoạn 2015-2016:**

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết các nội dung đề ra theo năm học.

- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư xây mới khu nhà sau hiệu bộ; bổ sung trang thiết bị.

- Tham mưu với UBND phường, UBND thành phố, phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long đầu tư trang thiết bị dạy học cho nhà trường.

*** Giai đoạn 2016-2020:**

- Xây dựng kế hoạch chi tiết các nội dung đề ra theo năm học.

- Hoàn thành các tiêu chí của trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Phân công trách nhiệm của từng bộ phận từng cá nhân.

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, viên chức nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Phó hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ trưởng chuyên môn:

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các tổ viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

- Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Hỗ trợ nhân lực, vật lực cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Trên đây là kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục của trường Tiểu học Hữu Nghị trong giai đoạn 5 năm (2015-2020), tầm nhìn đến năm 2025. Trong quá trình thực hiện, mỗi đơn vị, cá nhân thông qua các phiên họp định kỳ sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND phường;
- BĐDCMHS trường;
- BGH, Chi bộ trường;
- Công đoàn trường;
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Lưu: hồ sơ, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Mạc Thị Thanh Như